

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-PT

Ngày: 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam.

Bà Nguyễn Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Cao Xuân L do có kháng cáo của bị cáo Cao Xuân L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 201/2018/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Xuân L, sinh năm: 1969 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Đội 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Xuân H (đã chết) và bà: Cao Thị L (đã chết); có vợ: Phạm Thị L, sinh năm: 1975 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 03/5/2018 cho đến nay, được triệu tập và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân L thường xuyên xuất cảnh sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào để làm ăn, buôn bán, kinh doanh đồ gia dụng. Sáng ngày 01/4/2018, khi L đang bán hàng tại khu vực chợ N thuộc tỉnh Oudomsay nước

CHDCND Lào thì có một người đàn ông dân tộc Lào đến gặp L và muốn đổi chi gấu và các cá thể rùa để lấy hàng hóa của L. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L đã trao đổi với Lò Văn S - Chủ xe ô tô khách biển kiểm soát: UN-00ab chạy tuyến Điện Biên - Lào ngày 02/4/2018 đón L cùng hàng hóa của L. Sau khi trao đổi với Lò Văn S xong, L quay lại khu vực chợ N và dùng hàng hóa tổng trị giá 1.500.000 VNĐ đổi được 04 chi gấu và 27 cá thể rùa sống của người đàn ông dân tộc Lào cho vào trong 03 chiếc ba lô. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, S bảo N điều khiển xe ô tô đến đón L, N là người cất 03 chiếc ba lô của L vào học để ắc quy trên xe ô tô (N không mở ba lô kiểm tra nên không biết bên trong có những hàng hóa gì). Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe ô tô xuất bến từ Lào về Điện Biên - Việt Nam. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi S và N điều khiển xe về đến Km13, Quốc lộ 279 thuộc địa phận xã N, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Phòng Phòng chống tội phạm ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên dừng xe kiểm tra. Tổ công tác phát hiện thu giữ 03 chiếc ba lô của L trong đó có 02 ba lô chứa 27 cá thể động vật rùa còn sống và 01 ba lô có 04 chi gấu.

Tại bản Kết luận giám định động vật số: 286/STTNSV ngày 09/4/2018 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

*“27 cá thể rùa là loài Rùa đầu to, có tên khoa học là *Platysternon megacephalum*, loài Rùa đầu to có tên trong Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) (Ban hành kèm theo Thông tư số: 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và thuộc nhóm IIB của Nghị định số: 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ.*

*04 chân gấu gồm 02 chân trước và hai chân sau là bộ phận cơ thể của ít nhất một cá thể Gấu ngựa có tên khoa học *Uus thibetanus*; Loài Gấu ngựa thuộc Phụ lục I (danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) trong Nghị định số: 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.”*

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 11/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

“27 cá thể Rùa đầu to, tổng khối lượng 10,5kg có giá trên thị trường là: 3.150.000đ; 04 chi Gấu ngựa, tổng khối lượng 13kg: Không có giá trên thị trường.”

Tại Bản án số: 201/2018/HSST ngày 19/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định như sau:

“Căn cứ vào Điểm b Khoản 3 Điều 244; Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân L phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Xử phạt bị cáo Cao Xuân L 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án, hoặc bị bắt đi chấp hành án.”

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 25/9/2018, bị cáo Cao Xuân L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa kết luận:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được coi là hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Bị cáo Cao Xuân L bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 244 Bộ luật Hình sự (BLHS) và xử phạt bị cáo 10 (mười) năm tù là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51/BLHS nên đề nghị HĐXX phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 244; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54/BLHS năm 2015. Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân L phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”, xử phạt bị cáo Cao Xuân L mức án 07 (bảy) năm tù. Về án phí, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hình thức đơn kháng cáo, bị cáo làm đơn kháng cáo đề ngày 25/9/2018 theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự là hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và lời khai của bị cáo. Sau khi kiểm tra xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: Cao Xuân L thường xuyên xuất cảnh sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để làm ăn, buôn bán, kinh doanh đồ gia dụng. Sáng ngày 01/4/2018, khi L đang bán hàng tại khu vực chợ N thuộc tỉnh Oudomsay, nước CHDCND Lào thì có một người đàn ông dân tộc Lào đến gặp L và muốn đổi chi gấu và các cá thể rùa để lấy hàng hóa của L. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L đã trao đổi với Lò Văn S - Chủ xe ô tô khách biển kiểm soát: UN-00ab chạy tuyến Điện Biên - Lào ngày 02/4/2018 đón L cùng hàng hóa của L. Sau khi trao đổi với Lò Văn S xong, L quay lại khu vực chợ N và dùng hàng hóa tổng trị giá 1.500.000 VNĐ đổi được 04 chi gấu và 27 cá thể rùa sống của người đàn ông dân tộc Lào cho vào trong 03 chiếc ba lô. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, S bảo N điều khiển xe ô tô đến đón L, N là người cất 03 chiếc ba lô của L vào học để ẩn quy trên xe ô tô (N không mở ba lô kiểm tra nên không biết bên trong có những hàng hóa gì). Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe ô tô xuất bến từ Lào về Điện Biên - Việt Nam. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi S và N điều khiển xe về đến Km13, Quốc lộ 279 thuộc địa phận xã N, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Phòng Phòng chống tội phạm ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên dừng xe kiểm tra. Tổ công tác phát hiện, thu giữ 03 chiếc ba lô của L trong đó có 02 ba lô chứa 27 cá thể động vật rùa còn sống và 01 ba lô có 04 chi gấu.

Tại bản Kết luận giám định động vật số: 286/STTNSV ngày 09/4/2018 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam kết luận:

*“27 cá thể rùa là loài Rùa đầu to, có tên khoa học là *Platysternon megacephalum*, loài Rùa đầu to có tên trong Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) (Ban hành kèm theo Thông tư số: 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và thuộc nhóm IIB của Nghị định số: 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ.*

*04 chân gấu gồm 02 chân trước và hai chân sau là bộ phận cơ thể của ít nhất một cá thể Gấu ngựa có tên khoa học *Uus thibetanus*; Loài Gấu ngựa thuộc Phụ lục I (danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) trong Nghị định số: 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.”*

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 11/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

“27 cá thể Rùa đầu to, tổng khối lượng 10,5kg có giá trên thị trường là: 3.150.000đ; 04 chi Gấu ngựa, tổng khối lượng 13kg: Không có giá trên thị trường.”

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 244/BLHS, bị cáo không có khiếu nại gì về tội danh. Do vậy, về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, bị cáo không bị oan sai.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015, tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân L phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Xử phạt bị cáo Cao Xuân L 10 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, HĐXX phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Sau khi bị bắt, bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra trong việc phòng chống tội phạm, Công an huyện Đ đã có công văn số: 03/CV ngày 20/9/2018, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, bị cáo có bố đẻ là ông Cao Xuân H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, hạng nhì. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51/BLHS và hiện tại bị cáo đang bị bệnh và phải điều trị tại cơ sở y tế. Căn cứ vào hành vi, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX phúc thẩm xét thấy cần chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 201/2018/HSST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên, giảm nhẹ một phần hình phạt tù đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 244/BLHS: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo còn gặp nhiều khó khăn, nên HĐXX quyết định không áp dụng khoản 4 Điều 244/BLHS đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo Cao Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Cao Xuân L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 201/2018/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên như sau:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 244; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54/BLHS năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Xuân L phạm tội: *“Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”*.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cao Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 201/2018/HSST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Đ;
- TAND h.Đ;
- Công an h.Đ;
- Bị cáo;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS h.Đ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Đoàn